

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HA
TỈNH CBP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2019/HS-ST

Ngày: 24-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HA, TỈNH CB

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa PHI tòa: Ông Nông Công Hưng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Thoại

2. Bà Hoàng Thị Bằng

- Thư ký PHI tòa: Ông Lý Xuân Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện HA.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HA tham gia PHI tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HA, tỉnh CB tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2019/HSST ngày 11/9/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST-HS ngày 10/10/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Thị P**, (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 17 tháng 5 năm 1992, tại DS, TA, CB; Nơi cư trú: BS, DS, TA, CB; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Văn C và bà Lý Thị HI; có chồng là Lục Văn HA; Con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không;

Tạm giữ, tạm giam: Không; hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Bà Hà Thị B - Sinh năm: 1958

Nơi cư trú: Xóm BS, xã DC, huyện HA, tỉnh CB. Vắng mặt;

Người làm chứng:

- Bà Lục Thị DC - Sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Xóm BS, xã DC, huyện HA, tỉnh CB. Vắng mặt;

- Ông Đinh Văn C - Sinh năm: 1959;

Nơi cư trú: Xóm BS, xã DS, huyện TA, tỉnh CB. Có mặt;

- Bà Lý Thị HI - Sinh năm 1961;

Nơi cư trú: Xóm BS, xã DS, huyện TA, tỉnh CB. Có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đinh Thị P là con dâu của bà Hà Thị B, trong quá trình sinh sống cùng gia đình bên chồng, bị cáo để ý và biết bà B thường cất giấu tiền trong phòng ngủ của con gái là Lục Thị DC, do vậy vào khoảng 16h30 ngày 17/6/2019, lợi dụng lúc bà B và chị DC đều không ở nhà, bị cáo P đã lén lút vào phòng của chị Lục Thị DC lục tìm và lấy trộm số tiền 12.000.000đ được cuộn trong chiếc áo màu vàng để trong chiếc bao tải đựng quần áo đặt tại góc phòng rồi mang số tiền vừa lấy trộm được cất vào tủ nhựa đựng quần áo tại phòng ngủ của mình. Ngày hôm sau, 18/6/2019, bị cáo đã mang số tiền lấy trộm được về nhà mẹ đẻ là bà Lý Thị HI ở BS, DS, TA, CB), sau đó bị cáo đưa cho bà HI 7.000.000đ để nhờ giữ hộ, đưa cho bố đẻ là ông Đinh Văn C 600.000đ; số tiền còn lại bị cáo đem chi tiêu cá nhân và trả nợ hết 3.800.000đ, còn lại 600.000đ cất dưới chiếu giường ngủ nhà bà HI.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKSHA ngày 10/9/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện HA đã truy tố bị cáo Đinh Thị P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án gồm có: 01 (một) chiếc áo sơ mi nữ, màu vàng, đã qua sử dụng, hiện nay đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện HA theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/9/2019.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện HA thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Đinh Thị P phạm tội "Trộm cắp tài sản"; xử phạt bị cáo Đinh Thị P mức án tù: 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo;

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Hà Thị B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo sơ mi nữ, màu vàng đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị hại Hà Thị B vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Trong đơn đề nghị bà B xác nhận đã nhận lại số tiền 12.000.000đ và không yêu cầu hoàn trả chiếc áo sơ mi màu vàng là vật chứng của vụ án; Về trách nhiệm hình sự đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố; trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh cũng như mức hình phạt; tuy nhiên trong lời nói sau cùng, bị cáo có đưa ra ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện HA, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo đã thực hiện, tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của bị hại; lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó đã xác định được bị cáo Đinh Thị P đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là số tiền 12.000.00đ của bị hại Hà Thị B.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý với mục đích vụ lợi; Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trên địa bàn. Với giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện HA, CB truy tố bị cáo Đinh Thị P về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội; Đề nghị của

đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề có liên quan trong vụ án là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ những nhận định và các chứng cứ nêu trên đã có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Đinh Thị P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn, hối cải; bị cáo cũng đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; hiện tại bị cáo đang có thai; Đồng thời bị hại cũng có ý kiến đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố của bị cáo là ông Đinh Văn C được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Thế nhưng, do số tiền bị cáo đã chiếm đoạt là tương đối lớn, do vậy cần áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, do bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà vẫn đảm bảo mục đích cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung đối với xã hội.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với người phạm tội danh này. Xét thấy bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Hà Thị B đã được nhận lại tài sản bị thiệt hại và không có yêu cầu gì thêm, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét vấn đề bồi thường thiệt hại.

[5] Về việc xử lý vật chứng:

Vật chứng của vụ án là chiếc áo sơ mi nữ màu vàng đã qua sử dụng, bà Hà Thị B không yêu cầu được trả lại. Xét thấy chiếc áo đã qua sử dụng, giá trị và giá trị sử dụng thấp, đồng thời chủ sở hữu không yêu cầu được trả lại do vậy cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Thị P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Đinh Thị P 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 24/10/2019. Giao bị cáo Đinh Thị P cho Ủy ban nhân dân xã DS, TA, CB giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về bồi thường thiệt hại:

Xác nhận bị hại bà Hà Thị B đã được nhận lại tài sản bị thiệt hại là số tiền 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) theo biên bản ngày 16/7/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HA, CB.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy chiếc áo sơ mi nữ, màu vàng đã qua sử dụng;

Xác nhận vật chứng của vụ án đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HA theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/9/2019.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Thị P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh CB;
- VKSND tỉnh CB;
- VKSND H. HA;
- Công an huyện HA;
- Chi cục THADS H. HA;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHI TÒA
(đã ký)**

Nông Công Hưng

